TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 223/2021/HS-ST
Ngày 17 tháng 12 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Vượng

2. Ông Nguyễn Văn Tư

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Thiện- Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đĩnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 226/2021/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 235/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường L,** sinh năm1996. Tên gọi khác: Không. Tại: Điện Biên. Giới tính: Nam. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản Ten, xã Quài Nưa, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Văn hóa: 06/12. Con ông: Lường Văn Khin, sinh năm 1961 và bà: Lò Thị Lấng, sinh năm 1964. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba. Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án: Tại Bản án số 48/2019/HS-ST ngày 02/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Chấp hành xong án phạt tù ngày 15/12/2019).

- Tiền sự: Không.

- Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/11/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

(Có mặt tại phiên tòa)

*** Bị hại:** Anh Đinh H, sinh năm 1987 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Hữu Thường, xã Thường Hoà, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Anh Phạm P, sinh năm 1975 (Vắng mặt)

Địa chỉ: trú tại tổ 4, phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lường L, sinh năm 1996, trú tại Bản Ten, xã Quài Nưa, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên và anh Đinh H, sinh năm 1987, trú tại thôn Hữu Thường, xã Thường Hòa, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình cùng là thợ xây dựng làm thuê cho anh Phạm P, sinh năm 1975, trú tại tổ 4, phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang. Anh P có giao cho anh H chiếc xe mô tô nhãn hiệu Guangta, biển kiểm soát 98L5-7350 để đi lại. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29/10/2021, anh H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98L5-7350 chở Lệ từ nhà anh P đến công trường xây dựng tại thôn Tự, xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang để làm việc. Khi đến nơi, anh H dựng xe tại khu vực bãi đất trống trước lán xây dựng rồi cùng Lệ đi ra công trường làm việc. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Lệ cùng anh H đi bộ từ công trường về chỗ lán xây dựng để cất dụng cụ lao động và rửa tay chân. Lệ rửa chân tay xong đi ra chỗ để xe thì thấy chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện và thấy anh H vẫn đang rửa chân tay trong khu vệ sinh lán xây dựng, quan sát xung quanh thấy không có ai để ý, Lệ nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô 98L5-7350 đem bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Lệ ngồi lên xe, nổ máy rồi điều khiển xe đi về hướng huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang để tìm chỗ tiêu thụ nhưng do xe không có giấy tờ nên Lệ không bán được. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 05/11/2021, khi Lệ đang điều khiển chiếc xe 98L5-7350 đi đến khu vực cầu Mỹ Độ, thuộc địa phận phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang thì bị anh P phát hiện giữ lại trình báo Công an thành phố Bắc Giang. Sau khi nhận được trình báo, Công an thành phố Bắc Giang đến lập biên bản sự việc, tạm giữ của Lệ 01 xe mô tô nhãn hiệu Guangta, màu sơn xanh biển kiểm soát 98L5- 7350.

Cùng ngày, anh Đinh H có đơn trình báo Công an thành phố Bắc Giang. Ngày 06/11/2021, Cơ quan điều tra đã giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lường L. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác định hiện trường vụ án, tiến hành cho Lường L thực nghiệm điều tra vụ án. Kết quả Lệ đã thực hiện lại thành thục hành vi trộm cắp tài sản như đã khai trong quá trình điều tra.

Tại Kết luận định giá tài sản số 164/KL-HĐĐG ngày 09/11/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bắc Giang kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Guangta, màu sơn xanh, biển kiểm soát 98L5-7350, số máy 00010286, số khung 010286, xe mua năm 2005, xe cũ đã qua sử dụng, có trị giá là 1.500.000 đồng.

Ngày 14/11/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh P. Đến nay, anh H và anh P không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Quá trình điều tra, bị cáo Lường L đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số 218/CT-VKS ngày 29 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang đã truy tố bị cáo Lường L về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lường L khai nhận nội dung diễn biến sự việc như bản Cáo trạng nêu là đúng, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng tội, không oan sai. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người tham gia tố tụng được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Bị cáo nhất trí và không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Lường L phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

2. Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lường L từ 07 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam, tạm giữ 06/11/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự nên không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

5. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQD14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm..

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiển sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự có mặt của đương sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Việc vắng mặt bị hại, người liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử cho nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 29/10/2021, tại thôn Tự, xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Lường L có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Guangta, màu sơn xanh, biển kiểm soát 98L5-7350 có trị giá 1.500.000 đồng của anh Đinh H, sinh năm 1987, trú tại thôn Hữu Thường, xã Thường Hòa, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình. Bản thân Lệ có tiền án về tội trộm cắp tài sản . Hành vi của bị cáo Lường L đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo theo tội danh và Điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ. Năm 2019 bị cáo bị Toà án nhân dân huyện Việt Yên xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đến ngày 15/12/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và trở về địa phương, tính đến lần phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích. Như vậy chứng tỏ bị cáo là đối tượng khó giáo dục và coi thường pháp luật nên cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích và biết tuân thủ pháp luật.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[9] Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án theo quy định tại Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQD14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lường L 07 (bảy) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/11/2021.

2. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQĐ14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND TP Bắc Giang;
- Cơ quan CSĐT TP Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- UBND xã Quài Nưa, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Thu Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Thu Hà